

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**XÃ BỘC NHIÊU**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**LĨNH VỰC NỘI VỤ**

<b>STT</b>	<b>Tên Thủ tục hành chính</b>	<b>Trang</b>
<b>I</b>	<b>CÔNG TÁC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG</b>	
1	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	2
2	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề	4
3	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất	6
4	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình	8
5	Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	10
<b>II</b>	<b>CÔNG TÁC TÔN GIÁO</b>	
1	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	12
2	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	15
3	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	18
4	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	21
5	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	24
6	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	27
7	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	30
8	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	33
9	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	36
10	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	39

## I. CÔNG TÁC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

### 1. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu về thực hiện nhiệm vụ chính trị

**1.1. Đơn vị:** UBND xã Bộc Nhiêu

- Mã thủ tục: 1.000775.000.00.00.H55

- Số quyết định:

**1.2. Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**1.3. Lĩnh vực:** Thi đua - khen thưởng

**1.4. Trình tự thực hiện:**

Bước 1. Cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng tiếp nhận đề nghị khen thưởng của các đơn vị thực thuộc.

Bước 2. Thẩm định hồ sơ, báo cáo Hội đồng thi đua khen thưởng cùng cấp, tổng hợp trình Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu quyết định khen thưởng.

Bước 3. Khi có Quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã, thị trấn, cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng viết bằng, đóng dấu và cấp phát cho đơn vị trình khen.

**1.5. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại UBND xã Bộc Nhiêu hoặc thông qua hệ thống bưu chính.

**1.6. Thành phần hồ sơ:**

Loại giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
- Văn bản đề nghị kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị tặng Giấy khen; - Báo cáo thành tích do tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng làm, trong đó ghi rõ thành tích để đề nghị khen thưởng; - Biên bản xét khen thưởng.		01

**1.7. Số bộ hồ sơ:** 01 bộ.

**1.8. Phí:** Không có

**1.9. Lệ phí:** Không có

**1.10. Mức giá:**

**1.11. Thời hạn giải quyết:** Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**1.12. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)

**1.13. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND xã, phường, thị trấn

**1.14. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:**

**1.15. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:** UBND xã Bộc Nhiêu

**1.16. Cơ quan phối hợp:**

**1.17. Cơ quan được ủy quyền:**

**1.18. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định của Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu tặng Giấy khen

**1.19. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ thể là tập thể, cá nhân có thành tích được đề nghị khen thưởng

**1.20. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
15/2003/QH11	Luật 15/2003/QH11 - Thi đua, khen thưởng	26-11-2003	Quốc Hội
47/2005/QH11	Luật 47/2005/QH11 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng	14-06-2005	Quốc Hội
39/2013/QH13	Luật 39/2013/QH13	16-11-2013	Quốc Hội
91/2017/NĐ-CP	Nghị định 91/2017/NĐ-CP	31-07-2017	Chính phủ

## **2. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã, thị trấn về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề**

**2.1. Đơn vị:** UBND xã Bộc Nhiêu

- Mã thủ tục: 2.000346.000.00.00.H55

- Số quyết định:

**2.2. Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**2.3. Lĩnh vực:** Thi đua - khen thưởng

**2.4. Trình tự thực hiện:**

Bước 1. Cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng tiếp nhận đề nghị khen thưởng của các đơn vị thực thuộc.

Bước 2. Thẩm định hồ sơ, báo cáo Hội đồng thi đua khen thưởng cùng cấp, tổng hợp trình Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu quyết định khen thưởng

Bước 3. Khi có Quyết định của Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu, cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng viết bằng, đóng dấu và cấp phát cho đơn vị trình khen.

**2.5. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại UBND xã Bộc Nhiêu hoặc thông qua hệ thống bưu chính

**2.6. Thành phần hồ sơ:**

<b>Loại giấy tờ</b>	<b>Mẫu đơn, tờ khai</b>	<b>Số lượng</b>
- Văn bản đề nghị kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị tặng Giấy khen; - Báo cáo thành tích do tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng làm, trong đó ghi rõ thành tích để đề nghị khen thưởng; - Biên bản xét khen thưởng.		01

**2.7. Số bộ hồ sơ:** 01 bộ.

**2.8. Phí:** Không có

**2.9. Lệ phí:** Không có

**2.10. Mức giá:**

**2.11. Thời hạn giải quyết:** Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**2.12. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)

**2.13. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND cấp xã, phường, thị trấn

**2.14. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

**2.15. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:** UBND xã, phường, thị trấn

**2.16. Cơ quan phối hợp:**

**2.17. Cơ quan được ủy quyền:**

**2.18. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã, thị trấn tặng Giấy khen.

**2.19. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ thể là tập thể, cá nhân có thành tích được đề nghị khen thưởng

**2.20. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
15/2003/QH11	Luật 15/2003/QH11 - Thi đua, khen thưởng	26-11-2003	Quốc Hội
47/2005/QH11	Luật 47/2005/QH11 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng	14-06-2005	Quốc Hội
39/2013/QH13	Luật 39/2013/QH13	16-11-2013	Quốc Hội
91/2017/NĐ-CP	Nghị định 91/2017/NĐ-CP	31-07-2017	Chính phủ

### **3. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu về thành tích đột xuất**

- Mã hồ sơ: 2.000337.000.00.00.H55

- Số Quyết định:

**3.1. Đơn vị:** UBND xã Bộc Nhiêu

**3.2. Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**3.3. Lĩnh vực:** Thi đua - khen thưởng

**3.4. Trình tự thực hiện:**

Bước 1. Cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng tiếp nhận đề nghị khen thưởng của các đơn vị thực thuộc.

Bước 2. Thẩm định hồ sơ, báo cáo Hội đồng thi đua khen thưởng cùng cấp, tổng hợp trình Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu quyết định khen thưởng.

Bước 3. Khi có Quyết định của Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu, cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng viết bằng, đóng dấu và cấp phát cho đơn vị trình khen.

**3.5. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại UBND xã Bộc Nhiêu hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích.

**3.6. Thành phần hồ sơ:**

<b>Loại giấy tờ</b>	<b>Mẫu đơn, tờ khai</b>	<b>Số lượng</b>
- Văn bản đề nghị kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị tặng Giấy khen; - Báo cáo thành tích do tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng làm, trong đó ghi rõ thành tích đề đề nghị khen thưởng; - Biên bản xét khen thưởng.		Bản chính: 1 Bản sao: 0

**3.7. Số bộ hồ sơ:** 01

**3.8. Phí:** Không có

**3.9. Lệ phí:**

**3.10. Mức giá:**

**3.11. Thời hạn giải quyết:** Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**3.12. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Công dân Việt Nam

**3.13. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND xã Bộc Nhiêu

**3.14. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu

**3.15. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:** UBND xã Bộc Nhiêu

**3.16. Cơ quan phối hợp:**

**3.17. Cơ quan được ủy quyền:**

**3.18. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định của UBND xã Bộc Nhiêu tặng Giấy khen.

**3.19. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ thể là tập thể, cá nhân có thành tích được đề nghị khen thưởng

**3.20. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

Tên văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu
Thông tư 08/2017/TT-BNV	27/10/2017	Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng
Nghị định 91/2017/NĐ-CP	31/07/2017	Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
Luật 39/2013/QH13	16/11/2013	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
Luật 15/2003/QH11	26/11/2003	Thi đua, khen thưởng
Luật 47/2005/QH11	14/06/2005	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng

#### **4. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu cho gia đình**

- Mã hồ sơ: 1.000748.000.00.00.H55

- Số Quyết định:

**4.1. Đơn vị:** UBND xã Bộc Nhiêu

**4.2. Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**4.3. Lĩnh vực:** Thi đua - khen thưởng

**4.4. Trình tự thực hiện:**

Bước 1. Cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng tiếp nhận đề nghị khen thưởng của các đơn vị thực thuộc.

Bước 2. Thẩm định hồ sơ, báo cáo Hội đồng thi đua khen thưởng cùng cấp, tổng hợp trình Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu quyết định khen thưởng.

Bước 3. Khi có Quyết định của Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu, cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng viết bằng, đóng dấu và cấp phát cho đơn vị trình khen.

**4.5. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại UBND cấp xã, thị trấn hoặc thông qua dịch vụ bưu chính.

**4.6. Thành phần hồ sơ:**

Loại giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị kèm theo danh sách gia đình được đề nghị tặng Giấy khen;</li> <li>- Báo cáo thành tích do gia đình được đề nghị khen thưởng làm, trong đó ghi rõ thành tích đề đề nghị khen thưởng;</li> <li>- Biên bản xét khen thưởng.</li> </ul>		<p style="text-align: center;">Bản chính: 1 Bản sao: 0</p>

**4.7. Số bộ hồ sơ:**

**4.8. Phí:** Không có

**4.9. Lệ phí:**

**4.8. Mức giá:**

**4.10. Thời hạn giải quyết:** Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**4.11. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân

**4.12. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND xã Bộc Nhiêu



**4.13. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu

**4.14. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:** UBND xã Bộc Nhiêu.

**4.15. Cơ quan phối hợp:**

**4.16. Cơ quan được ủy quyền:**

**4.17. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định của Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu tặng Giấy khen.

**4.18. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ thể là gia đình có thành tích được đề nghị khen thưởng.

**4.19. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

Tên văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu
Thông tư 08/2017/TT- BNV	27/10/2017	Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng
Nghị định 91/2017/NĐ-CP	31/07/2017	Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
Luật 39/2013/QH13	16/11/2013	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
Luật 15/2003/QH11	26/11/2003	Thi đua, khen thưởng
Luật 47/2005/QH11	14/06/2005	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng

## **5. Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến**

- Mã hồ sơ: 2.000305.000.00.00.H55

- Số quyết định:

**5.1 Đơn vị:** UBND xã Bộc Nhiêu

**5.2. Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**5.3. Lĩnh vực:** Thi đua - khen thưởng

**5.4. Trình tự thực hiện:**

Bước 1. Cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng tiếp nhận đề nghị khen thưởng của các đơn vị thực thuộc.

Bước 2. Thẩm định hồ sơ, báo cáo Hội đồng thi đua khen thưởng cùng cấp, tổng hợp trình Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu quyết định khen thưởng.

Bước 3. Khi có Quyết định của Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu, cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng viết bằng, đóng dấu và cấp phát cho đơn vị trình khen.

**5.5. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại UBND xã Bộc Nhiêu hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

**5.6. Thành phần hồ sơ:**

<b>Loại giấy tờ</b>	<b>Mẫu đơn, tờ khai</b>	<b>Số lượng</b>
- Văn bản đề nghị kèm theo danh sách cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu Lao động tiên tiến; - Biên bản bình xét thi đua.		Bản chính: 1 Bản sao: 0

**5.7. Số bộ hồ sơ:** 01

**5.8. Phí:** Không có

**5.9. Lệ phí:**

**5.10. Mức giá:**

**5.11. Thời hạn giải quyết:** Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**5.12. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)

**5.13. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND xã Bộc Nhiêu

**5.14. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu

**5.15. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:** UBND xã Bộc Nhiêu

**5.16. Cơ quan phối hợp:**

**5.17. Cơ quan được ủy quyền:**

**5.18. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định của Chủ tịch UBND xã Bộc Nhiêu tặng danh hiệu Lao động tiên tiến.

**5.19. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ thể là cá nhân có thành tích được đề nghị khen thưởng.

**5.20. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

<b>Tên văn bản</b>	<b>Ngày ban hành</b>	<b>Trích yếu</b>
Thông tư 08/2017/TT- BNV	27/10/2017	Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng
Nghị định 91/2017/NĐ-CP	31/07/2017	Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
Luật 39/2013/QH13	16/11/2013	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
Luật 15/2003/QH11	26/11/2003	Thi đua, khen thưởng
Luật 47/2005/QH11	14/06/2005	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng

## **1. Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng**

**1.1. Đơn vị:** UBND xã Bộc Nhiêu

- **Mã thủ tục:** 2.000509.000.00.00.H55

- **Số quyết định:**

**1.2. Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**1.3 Lĩnh vực:** Tôn giáo Chính phủ

**1.4. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm gửi văn bản đăng ký đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng.

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét văn bản đăng ký, trường hợp văn bản chưa đầy đủ, hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo qua mạng Internet hoặc văn bản cho cơ sở tín ngưỡng để hoàn chỉnh văn bản.

- Bước 3. Ủy ban nhân dân cấp xã trả lời bằng văn bản. Trường hợp từ chối đăng ký phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**1.5. Cách thức thực hiện:** Nộp văn bản đăng ký trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng; qua đường bưu chính hoặc thông qua dịch vụ công trực tuyến. Văn bản phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng và có giấy hẹn trả kết quả. Nếu gửi qua đường bưu chính, ngày tiếp nhận văn bản được tính theo ngày ghi trên dấu công văn đến.

**1.6. Thành phần hồ sơ:**

<b>Loại giấy tờ</b>	<b>Mẫu đơn, tờ khai</b>	<b>Số lượng</b>
Văn bản đăng ký (theo mẫu).	Mẫu B1	01

**1.7. Số bộ hồ sơ:** 01

**1.8. Phí:** Không có

**1.9. Lệ phí:**

**1.10. Mức giá:**

**1.11. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng nhận được văn bản đăng ký hợp lệ.

**1.12. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)

**1.13. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã

**1.14. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:**

**1.15. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:**

**1.16. Cơ quan phối hợp:**

**1.17. Cơ quan được ủy quyền:**

**1.18. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc đăng ký hoạt động tín ngưỡng.

**1.19. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm gửi văn bản đăng ký hoạt động tín ngưỡng hằng năm chậm nhất là 30 ngày trước ngày cơ sở tín ngưỡng bắt đầu hoạt động tín ngưỡng.

- Đối với cơ sở tín ngưỡng đã thông báo hoạt động tín ngưỡng hằng năm trước ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực, chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày

Luật có hiệu lực có trách nhiệm gửi văn bản đăng ký đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng.

- Việc đăng ký hoạt động tín ngưỡng hằng năm chỉ thực hiện một lần. Đối với hoạt động tín ngưỡng không có trong văn bản đã đăng ký thì người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm đăng ký bổ sung

**6.20. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

<b>Số ký hiệu</b>	<b>Trích yếu</b>	<b>Ngày ban hành</b>	<b>Cơ quan ban hành</b>
02/2016/QH14	Luật 02/2016/QH14	18-11-2016	Quốc Hội
162/2017/NĐ-CP	Nghị định 162/2017/NĐ-CP	30-12-2017	Chính phủ

Mẫu B1  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

...<sup>(1)</sup>..., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐĂNG KÝ**

**Hoạt động tín ngưỡng hàng năm hoặc hoạt động tín ngưỡng bổ sung**

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup>.....

Tên cơ sở tín ngưỡng (chữ in hoa):.....  
 Địa chỉ:.....  
 Người đại diện <sup>(3)</sup>:  
 Họ và tên:..... Năm sinh:.....  
 Số CMND/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân: .....  
 Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....

**Đăng ký hoạt động tín ngưỡng ...<sup>(4)</sup>... với các nội dung sau:**

TT	Tên hoạt động tín ngưỡng	Nội dung	Quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1						
2						
3						
...						
N						

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN <sup>(3)</sup>**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

***Ghi chú***

- <sup>(1)</sup> Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng.  
<sup>(2)</sup> Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng.  
<sup>(3)</sup> Trường hợp cơ sở tín ngưỡng có ban quản lý thì người thay mặt ban quản lý ký bản đăng ký.  
<sup>(4)</sup> Hoạt động tín ngưỡng hàng năm hoặc hoạt động tín ngưỡng bổ sung.

## **2. Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng**

**2.1. Đơn vị:** UBND xã Bộc Nhiêu

- **Mã thủ tục:** 1.001028.000.00.00.H55

- **Số quyết định:**

**2.2. Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**2.3. Lĩnh vực:** Tôn giáo Chính phủ

**2.4. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm gửi văn bản đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng.

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét văn bản đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng, trường hợp văn bản đăng ký bổ sung chưa đầy đủ, hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo qua mạng Internet hoặc văn bản cho cơ sở tín ngưỡng để hoàn chỉnh văn bản.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã trả lời bằng văn bản. Trường hợp từ chối đăng ký phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**2.5. Cách thức thực hiện:** Nộp văn bản đăng ký bổ sung trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng; qua đường bưu chính hoặc thông qua dịch vụ công trực tuyến. Văn bản đăng ký bổ sung phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng và có giấy hẹn trả kết quả. Nếu gửi qua đường bưu chính, ngày tiếp nhận văn bản được tính theo ngày ghi trên dấu công văn đến.

**2.6. Thành phần hồ sơ:**

<b>Loại giấy tờ</b>	<b>Mẫu đơn, tờ khai</b>	<b>Số lượng</b>
Văn bản đăng ký (theo mẫu)	Mẫu B1	01

**2.7. Số bộ hồ sơ:** 01

**2.8. Phí:** Không có

**2.9. Lệ phí:**

**2.10. Mức giá:**

**2.11. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng nhận được văn bản đăng ký hợp lệ.

**2.12. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)

**2.13. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã

**2.14. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:**

**2.15. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:**

**2.16. Cơ quan phối hợp:**

**2.17. Cơ quan được ủy quyền:**

**2.18. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc đăng ký hoạt động tín ngưỡng bổ sung

**2.19. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Chậm nhất 20 ngày trước ngày diễn ra hoạt động tín ngưỡng.

**2.20. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

<b>Số ký hiệu</b>	<b>Trích yếu</b>	<b>Ngày ban hành</b>	<b>Cơ quan ban hành</b>
02/2016/QH14	Luật 02/2016/QH14	18-11-2016	Quốc Hội
162/2017/NĐ-CP	Nghị định 162/2017/NĐ-CP	30-12-2017	Chính phủ



Mẫu B1  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

...<sup>(1)</sup>..., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐĂNG KÝ**

**Hoạt động tín ngưỡng hàng năm hoặc hoạt động tín ngưỡng bổ sung**

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup>.....

Tên cơ sở tín ngưỡng (chữ in hoa):.....

Địa chỉ:.....

Người đại diện <sup>(3)</sup>:

Họ và tên:..... Năm sinh:.....

Số CMND/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân: .....

Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....

**Đăng ký hoạt động tín ngưỡng ...<sup>(4)</sup>... với các nội dung sau:**

TT	Tên hoạt động tín ngưỡng	Nội dung	Quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1						
2						
3						
...						
N						

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN <sup>(3)</sup>**

(Ký, ghi rõ họ tên)

***Ghi chú***

<sup>(1)</sup> Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng.

<sup>(2)</sup> Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng.

<sup>(3)</sup> Trường hợp cơ sở tín ngưỡng có ban quản lý thì người thay mặt ban quản lý ký bản đăng ký.

<sup>(4)</sup> Hoạt động tín ngưỡng hàng năm hoặc hoạt động tín ngưỡng bổ sung.

### **3.Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung**

**3.1. Đơn vị:** UBND xã Bộc Nhiêu

- **Mã thủ tục:** 1.001055.000.00.00.H55

- **Số quyết định:**

**3.2. Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**3.3. Lĩnh vực:** Tôn giáo Chính phủ

**3.4. Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc người đại diện của nhóm người theo tôn giáo đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo gửi hồ sơ đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo.

Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét hồ sơ đăng ký, trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo qua mạng Internet hoặc văn bản cho tổ chức hoặc người đại diện của nhóm để hoàn chỉnh hồ sơ.

Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã trả lời bằng văn bản. Trường hợp từ chối đăng ký phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**3.5. Cách thức thực hiện:** Nộp văn bản đăng ký bổ sung trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng; qua đường bưu chính hoặc thông qua dịch vụ công trực tuyến. Văn bản đăng ký bổ sung phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng và có giấy hẹn trả kết quả. Nếu gửi qua đường bưu chính, ngày tiếp nhận văn bản được tính theo ngày ghi trên dấu công văn đến.

**3.6. Thời hạn giải quyết:** 20 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng nhận được văn bản đăng ký hợp lệ.

**3.7. Thành phần hồ sơ:**

<b>Tên giấy tờ</b>	<b>Mẫu đơn, tờ khai</b>	<b>Số lượng</b>
Văn bản đăng ký (theo mẫu)	Mẫu B5	Bản chính: 1 Bản sao: 0
Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để làm nơi sinh hoạt tôn giáo		Bản chính: 1 Bản sao: 0
Sơ yếu lý lịch của người đại diện nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung		Bản chính: 1 Bản sao: 0
Bản tóm tắt giáo lý, giáo luật đối với việc đăng ký quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.		Bản chính: 1 Bản sao: 0

**3.8. Đối tượng thực hiện:** Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)

**3.9. Cơ quan thực hiện:** Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.

**3.10. Cơ quan có thẩm quyền:**

**3.11. Địa chỉ tiếp nhận HS:****3.12. Cơ quan được ủy quyền:****3.13. Cơ quan phối hợp:**

**3.14. Kết quả thực hiện:** Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung.

**3.15. Căn cứ pháp lý:**

Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
02/2016/QH14	Luật 02/2016/QH14	18-11-2016	Quốc Hội
162/2017/NĐ-CP	Nghị định 162/2017/NĐ-CP	30-12-2017	Chính phủ

**3.16. Yêu cầu, điều kiện thực hiện:**

- Tổ chức tôn giáo đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho tín đồ tại những nơi chưa đủ điều kiện thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho những người thuộc tổ chức khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo.

+ Nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung có người đại diện là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

+ Nội dung sinh hoạt tôn giáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 5 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

- Những người theo tôn giáo không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 16 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung khi đáp ứng đủ các điều kiện nêu trên và các điều kiện sau đây:

+ Có giáo lý, giáo luật.

+ Tên của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung không trùng với tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tên tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc tên danh nhân, anh hùng dân tộc.

Mẫu B5  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

...<sup>(1)</sup>..., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐĂNG KÝ**  
**Sinh hoạt tôn giáo tập trung**

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup>.....

Tên tổ chức tôn giáo; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc người đại diện nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung (chữ in hoa):.....

Trụ sở của tổ chức:.....<sup>(3)</sup>.....

Thuộc tôn giáo:.....

**Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung với các nội dung sau:**

Tên nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung: .....

Người đại diện của nhóm:

Họ và tên:..... Năm sinh: .....

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có):.....

Số CMND/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân: .....

Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....

Nơi cư trú:.....

Nội dung sinh hoạt tôn giáo: .....

Địa điểm sinh hoạt tôn giáo<sup>(4)</sup>: .....

Thời gian sinh hoạt tôn giáo:.....

Số lượng người tham gia:.....

Văn bản kèm theo gồm: Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để làm nơi sinh hoạt tôn giáo; sơ yếu lý lịch của người đại diện nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung; bản tóm tắt giáo lý, giáo luật, đối với việc đăng ký của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN<sup>(5)</sup>**  
(Chữ ký, dấu, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú**

<sup>(1)</sup> Địa danh nơi có trụ sở của tổ chức tôn giáo; tổ chức được cấp CN đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc nơi dự kiến có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo tập trung đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

<sup>(2)</sup> Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo.

<sup>(3)</sup> Tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

<sup>(4)</sup> Ghi rõ địa chỉ nơi sinh hoạt tôn giáo tập trung.

<sup>(5)</sup> Người đại diện của tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo. Đối với người đại diện của tổ chức tôn giáo phải ký tên và đóng dấu của tổ chức.

#### **4.Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã**

**4.1. Đơn vị:** UBND xã Bộc Nhiêu

- Mã thủ tục: 1.001078.000.00.00.H55

- Số quyết định:

**4.2. Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**4.3. Lĩnh vực:** Tôn giáo Chính phủ

**4.4. Trình tự thực hiện:** Tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã gửi văn bản thông báo về danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hằng năm đến Ủy ban nhân dân cấp xã

**4.5. Cách thức thực hiện:** Gửi văn bản thông báo trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã; qua đường bưu chính hoặc thông qua dịch vụ công trực tuyến.

Văn bản thông báo phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã. Nếu gửi qua đường bưu chính, ngày tiếp nhận văn bản thông báo được tính theo ngày ghi trên dấu công văn đến.

**4.6. Thành phần hồ sơ:**

Loại giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Văn bản thông báo (theo mẫu) và các tài liệu kèm theo (nếu có).	Mẫu B30	01

**4.7. Số bộ hồ sơ:** 01

**4.8. Phí:** Không có

**4.9. Lệ phí:**

**4.10. Mức giá:**

**4.11. Thời hạn giải quyết:** Ngay sau khi Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được văn bản thông báo hợp lệ.

**4.12. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)

**4.13. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

**4.14. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:**

**4.15. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:**

**4.16. Cơ quan phối hợp:**

**4.17. Cơ quan được ủy quyền:**

**4.18. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc tiếp nhận thông báo. Văn bản thông báo được lưu tại Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

**4.19. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày được chấp thuận, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã có trách nhiệm gửi văn bản thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hằng năm đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã trước ngày Luật có

hiệu lực có trách nhiệm thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hằng năm đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Việc thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hằng năm chỉ thực hiện một lần. Đối với các hoạt động tôn giáo không có trong danh mục đã thông báo thì người đại diện tổ chức có trách nhiệm gửi văn bản thông báo bổ sung đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

**4.20. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
02/2016/QH14	Luật 02/2016/QH14	18-11-2016	Quốc Hội
162/2017/NĐ-CP	Nghị định 162/2017/NĐ-CP	30-12-2017	Chính phủ

Mẫu B30  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

...<sup>(1)</sup>..., ngày.....tháng.....năm.....

**THÔNG BÁO**  
**Danh mục hoạt động tôn giáo hằng năm**  
**hoặc danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung**

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup>.....

Tên tổ chức (chữ in hoa):.....<sup>(3)</sup>.....

Trụ sở:.....

**Thông báo danh mục hoạt động ...<sup>(4)</sup>... với các nội dung sau:**

<b>TT</b>	<b>Tên các hoạt động tôn giáo</b>	<b>Thời gian tổ chức</b>	<b>Địa điểm diễn ra hoạt động tôn giáo</b>	<b>Ghi chú</b>
1				
...				
N				

**TM. TỔ CHỨC** <sup>(3)</sup>  
*(Chữ ký, dấu)*

**Ghi chú**

<sup>(1)</sup> Địa danh nơi có trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

<sup>(2)</sup> Cơ quan quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở trung ương đối với việc thông báo danh mục hoạt động tôn giáo (hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung) của tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều tỉnh; cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh đối với việc thông báo danh mục hoạt động tôn giáo (hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung) của tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với việc thông báo danh mục hoạt động tôn giáo (hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung) của tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã đối với việc thông báo danh mục hoạt động tôn giáo (hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung) của tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã.

<sup>(3)</sup> Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

<sup>(4)</sup> Hoạt động tôn giáo hằng năm hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung.

## **5. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã**

**5.1. Đơn vị:** UBND xã Bộc Nhiêu

- Mã thủ tục: 1.001085.000.00.00.H55

- Số quyết định:

**5.2. Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**5.3. Lĩnh vực:** Tôn giáo Chính phủ

**5.4. Trình tự thực hiện:** Chậm nhất là 20 ngày trước khi diễn ra hoạt động tôn giáo không có trong danh mục đã thông báo hằng năm, người đại diện của tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã gửi văn bản thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

**5.5. Cách thức thực hiện:** Gửi văn bản thông báo trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã; qua đường bưu chính hoặc thông qua dịch vụ công trực tuyến. Văn bản thông báo phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã. Nếu gửi qua đường bưu chính, ngày tiếp nhận văn bản thông báo được tính theo ngày ghi trên dấu công văn đến.

**5.6. Thành phần hồ sơ:**

<b>Loại giấy tờ</b>	<b>Mẫu đơn, tờ khai</b>	<b>Số lượng</b>
Văn bản thông báo (theo mẫu) và các tài liệu kèm theo (nếu có).	Mẫu B30	01

**5.7. Số bộ hồ sơ:** 01

**5.8. Phí:** Không có

**5.9. Lệ phí:**

**5.10. Mức giá:**

**5.11. Thời hạn giải quyết:** Ngay sau khi Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được văn bản thông báo hợp lệ.

**5.12. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Công dân Việt Nam

**5.13. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

**5.14. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:**

**5.15. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:**

**5.16. Cơ quan phối hợp:**

**5.17. Cơ quan được ủy quyền:**

**5.18. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc tiếp nhận thông báo. Văn bản thông báo được lưu tại Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

**5.19. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Chậm nhất là 20 ngày trước khi diễn ra hoạt động tôn giáo không có trong danh mục đã thông báo hằng năm, người đại diện của tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động tôn



giáo ở một xã có trách nhiệm gửi văn bản thông báo bổ sung đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

**5.20. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

<b>Số ký hiệu</b>	<b>Trích yếu</b>	<b>Ngày ban hành</b>	<b>Cơ quan ban hành</b>
02/2016/QH14	Luật 02/2016/QH14	18-11-2016	Quốc Hội
162/2017/NĐ-CP	Nghị định 162/2017/NĐ-CP	30-12-2017	Chính phủ

Mẫu B30  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

...<sup>(1)</sup>..., ngày.....tháng.....năm.....

**THÔNG BÁO**  
**Danh mục hoạt động tôn giáo hằng năm**  
**hoặc danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung**

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup>.....

Tên tổ chức (chữ in hoa):.....<sup>(3)</sup>.....

Trụ sở:.....

**Thông báo danh mục hoạt động ...<sup>(4)</sup>... với các nội dung sau:**

<b>TT</b>	<b>Tên các hoạt động tôn giáo</b>	<b>Thời gian tổ chức</b>	<b>Địa điểm diễn ra hoạt động tôn giáo</b>	<b>Ghi chú</b>
1				
...				
N				

**TM. TỔ CHỨC** <sup>(3)</sup>  
*(Chữ ký, dấu)*

**Ghi chú**

<sup>(1)</sup> Địa danh nơi có trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

<sup>(2)</sup> Cơ quan quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở trung ương đối với việc thông báo danh mục hoạt động tôn giáo (hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung) của tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều tỉnh; cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh đối với việc thông báo danh mục hoạt động tôn giáo (hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung) của tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với việc thông báo danh mục hoạt động tôn giáo (hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung) của tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã đối với việc thông báo danh mục hoạt động tôn giáo (hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung) của tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã.

<sup>(3)</sup> Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

<sup>(4)</sup> Hoạt động tôn giáo hằng năm hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung.

## **6.Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung**

**61. Đơn vị:** UBND xã Bộc Nhiêu

- **Mã thủ tục:** 1.001090.000.00.00.H55

- **Số quyết định:**

**6.2. Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**6.3. Lĩnh vực:** Tôn giáo Chính phủ

**6.4. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung gửi hồ sơ đăng ký thay đổi người đại diện đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét hồ sơ đăng ký, trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo qua mạng Internet hoặc văn bản cho nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung để hoàn chỉnh hồ sơ.

- Bước 3. Ủy ban nhân dân cấp xã trả lời bằng văn bản. Trường hợp từ chối đăng ký phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**6.5. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung; qua đường bưu chính hoặc thông qua dịch vụ công trực tuyến.

Hồ sơ phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung và có giấy hẹn trả kết quả. Nếu gửi qua đường bưu chính, ngày tiếp nhận hồ sơ được tính theo ngày ghi trên dấu công văn đến

**6.6. Thành phần hồ sơ:**

<b>Loại giấy tờ</b>	<b>Mẫu đơn, tờ khai</b>	<b>Số lượng</b>
Văn bản đăng ký (theo mẫu)	Mẫu B6	01

**6.7. Số bộ hồ sơ:** 01

**6.8. Phí:** Không có

**6.9. Lệ phí:**

**6.10. Mức giá:**

**6.11. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung nhận được văn bản đăng ký hợp lệ.

**6.12. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)

**6.13. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

**6.14. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:**

**6.15. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:**

**6.16. Cơ quan phối hợp:**

**6.17. Cơ quan được ủy quyền:**

**6.18. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

**6.19. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**6.20. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

<b>Số ký hiệu</b>	<b>Trích yếu</b>	<b>Ngày ban hành</b>	<b>Cơ quan ban hành</b>
02/2016/QH14	Luật 02/2016/QH14	18-11-2016	Quốc Hội
162/2017/NĐ-CP	Nghị định 162/2017/NĐ-CP	30-12-2017	Chính phủ

Mẫu B6  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

...<sup>(1)</sup>..., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐĂNG KÝ**  
**Thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung**

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup>.....

Tên nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung: .....  
Địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của nhóm:.....  
Họ và tên người đại diện <sup>(3)</sup>:.....  
Thuộc tôn giáo (hoặc tổ chức tôn giáo; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo):.....

**Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung với các nội dung sau:**

Người đại diện cũ của nhóm:  
Họ và tên:..... Năm sinh: .....  
Tên gọi trong tôn giáo (nếu có):.....  
Số CMND/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân: .....  
Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....  
Nơi cư trú:.....  
Người đại diện mới của nhóm:  
Họ và tên:..... Năm sinh: .....  
Tên gọi trong tôn giáo (nếu có):.....  
Số CMND/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân: .....  
Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....  
Nơi cư trú:.....  
Lý do thay đổi: .....  
Dự kiến thời điểm thay đổi: .....

Văn bản kèm theo gồm: Sơ yếu lý lịch của người đại diện mới; văn bản chấp thuận của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo về việc thay đổi người đại diện đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung do tổ chức đăng ký; biên bản cuộc họp bầu, cử người đại diện mới (nếu có).

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN <sup>(3)</sup>**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú**

- <sup>(1)</sup> Địa danh nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.
- <sup>(2)</sup> Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.
- <sup>(3)</sup> Người đại diện mới của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

## **7. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã**

**7.1. Đơn vị:** UBND xã Bộc Nhiêu

- Mã thủ tục: 1.001098.000.00.00.H55

- Số quyết định:

**7.2. Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**7.3. Lĩnh vực:** Tôn giáo Chính phủ

**7.4. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung gửi hồ sơ đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét hồ sơ, trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo qua mạng Internet hoặc văn bản cho người đại diện của nhóm đề hoàn chỉnh hồ sơ.

- Bước 3. Ủy ban nhân dân cấp xã trả lời bằng văn bản. Trường hợp từ chối đăng ký phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**7.5. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã; qua đường bưu chính hoặc thông qua dịch vụ công trực tuyến. Hồ sơ phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã và có giấy hẹn trả kết quả. Nếu gửi qua đường bưu chính, ngày tiếp nhận hồ sơ được tính theo ngày ghi.

**7.6. Thành phần hồ sơ:**

<b>Loại giấy tờ</b>	<b>Mẫu đơn, tờ khai</b>	<b>Số lượng</b>
Văn bản đề nghị (theo mẫu)	Mẫu B7	01

**7.7. Số bộ hồ sơ:** 01

**7.8. Phí:** Không có

**7.9. Lệ phí:**

**7.10. Mức giá:**

**7.11. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.

**7.12. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)

**7.13. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã

**7.14. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:**

**7.15. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:**

**7.16. Cơ quan phối hợp:**

**7.17. Cơ quan được ủy quyền:**

**7.18. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

**7.19. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được chấp thuận địa điểm mới, nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung phải chấm dứt sinh hoạt tôn giáo tại địa điểm cũ và có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

**7.20. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

<b>Số ký hiệu</b>	<b>Trích yếu</b>	<b>Ngày ban hành</b>	<b>Cơ quan ban hành</b>
02/2016/QH14	Luật 02/2016/QH14	18-11-2016	Quốc Hội
162/2017/NĐ-CP	Nghị định 162/2017/NĐ-CP	30-12-2017	Chính phủ

Mẫu B7  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

...<sup>(1)</sup>..., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐỀ NGHỊ**  
**Thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung**

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup>.....

Tên nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung:.....  
Họ và tên người đại diện:.....  
Thuộc tôn giáo (hoặc tổ chức tôn giáo; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo):.....

**Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung với các nội dung sau:**

- Lý do thay đổi:.....
- Địa điểm nhóm đang sinh hoạt tôn giáo tập trung:.....
- Dự kiến địa điểm mới:.....
- Dự kiến thời điểm thay đổi:.....

Văn bản kèm theo gồm: Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp mới để làm nơi sinh hoạt tôn giáo; văn bản chấp thuận của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo về việc thay đổi địa điểm đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo do tổ chức đăng ký; bản sao có chứng thực văn bản chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung lần đầu đối với trường hợp thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- <sup>(1)</sup> Địa danh nơi có địa điểm đang sinh hoạt tôn giáo tập trung.
- <sup>(2)</sup> Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến đặt địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung mới.



## **8. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác**

**8.1. Đơn vị:** UBND xã Bộc Nhiêu

- **Mã thủ tục:** 1.001109.000.00.00.H55

- **Số quyết định:**

**8.2. Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**8.3. Lĩnh vực:** Tôn giáo Chính phủ

**8.4. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung gửi hồ sơ đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến đặt địa điểm mới.

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét hồ sơ, trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo qua mạng Internet hoặc văn bản cho người đại diện của nhóm để hoàn chỉnh hồ sơ.

- Bước 3. Ủy ban nhân dân cấp xã trả lời bằng văn bản. Trường hợp từ chối đăng ký phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**8.5. Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã; qua đường bưu chính hoặc thông qua dịch vụ công trực tuyến. Hồ sơ phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã và có giấy hẹn trả kết quả. Nếu gửi qua đường bưu chính, ngày tiếp nhận hồ sơ được tính theo ngày ghi trên dấu công văn đến.

**8.6. Thành phần hồ sơ:**

<b>Loại giấy tờ</b>	<b>Mẫu đơn, tờ khai</b>	<b>Số lượng</b>
Văn bản đề nghị (theo mẫu).	Mẫu B7	01

**8.7. Số bộ hồ sơ:** 01

**8.8. Phí:** Không có

**8.9. Lệ phí:**

**8.10. Mức giá:**

**8.11. Thời hạn giải quyết:** 20 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được hồ sơ đề nghị hợp lệ, cụ thể:

- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến đặt địa điểm mới để sinh hoạt tôn giáo tập trung, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ có trách nhiệm xin ý kiến Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến hợp lệ của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm trả lời bằng văn bản.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về việc thay đổi địa điểm.

**8.12. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)

**8.13. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã

**8.14. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:**

**8.15. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:**

**8.16. Cơ quan phối hợp:**

**8.17. Cơ quan được ủy quyền:**

**8.18. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

**8.19. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được chấp thuận địa điểm mới, nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung phải chấm dứt sinh hoạt tôn giáo tại địa điểm cũ và có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung cũ kèm theo bản sao có chứng thực văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung mới.

**8.20. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
02/2016/QH14	Luật 02/2016/QH14	18-11-2016	Quốc Hội
162/2017/NĐ-CP	Nghị định 162/2017/NĐ-CP	30-12-2017	Chính phủ

Mẫu B7  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

...<sup>(1)</sup>..., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐỀ NGHỊ**  
**Thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung**

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup>.....

Tên nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung:.....  
Họ và tên người đại diện:.....  
Thuộc tôn giáo (hoặc tổ chức tôn giáo; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo):.....

**Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung với các nội dung sau:**

Lý do thay đổi:.....  
Địa điểm nhóm đang sinh hoạt tôn giáo tập trung:.....  
Dự kiến địa điểm mới:.....  
Dự kiến thời điểm thay đổi:.....

Văn bản kèm theo gồm: Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp mới để làm nơi sinh hoạt tôn giáo; văn bản chấp thuận của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo về việc thay đổi địa điểm đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo do tổ chức đăng ký; bản sao có chứng thực văn bản chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung lần đầu đối với trường hợp thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- <sup>(1)</sup> Địa danh nơi có địa điểm đang sinh hoạt tôn giáo tập trung.
- <sup>(2)</sup> Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến đặt địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung mới.

## **9.Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung**

**9.1. Đơn vị:** UBND xã Bộc Nhiêu

- **Mã thủ tục:** 1.001156.000.00.00.H55

- **Số quyết định:**

**9.2. Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**9.3 Lĩnh vực:** Tôn giáo Chính phủ

**9.4. Trình tự thực hiện:** Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được chấp thuận địa điểm mới, nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung phải chấm dứt sinh hoạt tôn giáo tại địa điểm cũ và thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung cũ.

**9.5. Cách thức thực hiện:** Gửi văn bản thông báo trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã; qua đường bưu chính hoặc thông qua dịch vụ công trực tuyến. Văn bản thông báo phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã. Nếu gửi qua đường bưu chính, ngày tiếp nhận văn bản thông báo được tính theo ngày ghi trên dấu công văn đến.

**9.6. Thành phần hồ sơ:**

<b>Loại giấy tờ</b>	<b>Mẫu đơn, tờ khai</b>	<b>Số lượng</b>
Văn bản thông báo nêu rõ tên của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; tên nhóm; họ và tên người đại diện của nhóm; thời điểm thay đổi; địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung mới; thời điểm chấm dứt sinh hoạt tôn giáo tại địa điểm cũ. Trường hợp nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung chuyển địa điểm sinh hoạt tôn giáo đến địa bàn xã khác, người đại diện của nhóm còn có trách nhiệm gửi kèm bản sao có chứng thực văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung mới.	Mẫu số B7	01

**9.7. Số bộ hồ sơ:** 01

**9.8. Phí:** Không có

**9.9. Lệ phí:**

**9.10. Mức giá:**

**9.11. Thời hạn giải quyết:** Ngay sau khi Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được văn bản thông báo hợp lệ.

**9.12. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo.

**9.13. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã

**9.14. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:**

**9.15. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:**

**9.16. Cơ quan phối hợp:**

**9.17. Cơ quan được ủy quyền:**

**9.18. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc tiếp nhận thông báo. Văn bản thông báo được lưu

tại Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

**9.19. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được chấp thuận địa điểm mới, nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung phải chấm dứt sinh hoạt tôn giáo tại địa điểm cũ và có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung cũ.

**9.20. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
02/2016/QH14	Luật 02/2016/QH14	18-11-2016	Quốc Hội
162/2017/NĐ-CP	Nghị định 162/2017/NĐ-CP	30-12-2017	Chính phủ

Mẫu B7  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

...<sup>(1)</sup>..., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐỀ NGHỊ**  
**Thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung**

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup>.....

Tên nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung:.....  
Họ và tên người đại diện:.....  
Thuộc tôn giáo (hoặc tổ chức tôn giáo; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo):.....

**Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung với các nội dung sau:**

Lý do thay đổi:.....  
Địa điểm nhóm đang sinh hoạt tôn giáo tập trung:.....  
Dự kiến địa điểm mới:.....  
Dự kiến thời điểm thay đổi:.....

Văn bản kèm theo gồm: Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp mới để làm nơi sinh hoạt tôn giáo; văn bản chấp thuận của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo về việc thay đổi địa điểm đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo do tổ chức đăng ký; bản sao có chứng thực văn bản chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung lần đầu đối với trường hợp thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- (1) Địa danh nơi có địa điểm đang sinh hoạt tôn giáo tập trung.
- (2) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến đặt địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung mới.

## **10. Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc**

**10.1. Đơn vị:** UBND xã Bộc Nhiêu

- Mã thủ tục: 1.001167.000.00.00.H55

- Số quyết định:

**10.2 Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**10.3. Lĩnh vực:** Tôn giáo Chính phủ

**10.4. Trình tự thực hiện:** Trước khi tổ chức quyên góp 05 ngày làm việc, cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã gửi văn bản thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức quyên góp.

**10.5. Cách thức thực hiện:** Gửi văn bản thông báo trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã; qua đường bưu chính hoặc thông qua dịch vụ công trực tuyến. Văn bản thông báo phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã. Nếu gửi qua đường bưu chính, ngày tiếp nhận văn bản thông báo được tính theo ngày ghi trên dấu công văn đến.

**10.6. Thành phần hồ sơ:**

Loại giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Văn bản thông báo (theo mẫu) và các tài liệu kèm theo (nếu có)	Mẫu B47	01

**10.7. Số bộ hồ sơ:** 01

**10.8. Phí:** Không có

**10.9. Lệ phí:**

**10.10. Mức giá:**

**10.11. Thời hạn giải quyết:** Ngay sau khi Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được văn bản thông báo hợp lệ.

**10.12. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã.

**10.13. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã

**10.14. Cơ quan có thẩm quyền quyết định:**

**10.15. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:**

**10.16. Cơ quan phối hợp:**

**10.17. Cơ quan được ủy quyền:**

**10.18. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc tiếp nhận thông báo. Văn bản thông báo được lưu tại Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo và kiểm tra việc thực hiện các nội dung trong văn bản thông báo của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

**10.19. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Trước khi tổ chức quyên góp 05 ngày làm việc, cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức quyên góp.

- Hoạt động quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc phải có sổ sách thu, chi bảo đảm công khai, minh bạch. Tài sản được quyên góp phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích đã thông báo, phục vụ cho hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo và từ thiện xã hội.

- Không được lợi dụng danh nghĩa cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc để quyên góp nhằm trục lợi hoặc trái mục đích quyên góp.

**10.20. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

<b>Số ký hiệu</b>	<b>Trích yếu</b>	<b>Ngày ban hành</b>	<b>Cơ quan ban hành</b>
02/2016/QH14	Luật 02/2016/QH14	18-11-2016	Quốc Hội
162/2017/NĐ-CP	Nghị định 162/2017/NĐ-CP	30-12-2017	Chính phủ



Mẫu B47  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

...<sup>(1)</sup> ..., ngày.....tháng.....năm.....

**THÔNG BÁO**  
**Về việc tổ chức quyên góp**

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup> .....

Tên (chữ in hoa): .....<sup>(3)</sup> .....

Địa chỉ:.....

Người đại diện:.....

Họ và tên:..... Năm sinh:.....

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có):.....

Chức vụ, phẩm vị (nếu có):.....

Số CMND/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân: .....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

**Thông báo về việc tổ chức quyên góp với các nội dung sau:**

Mục đích quyên góp:.....

Địa bàn tổ chức quyên góp:.....

Cách thức quyên góp:.....

Thời gian thực hiện quyên góp:.....

Phương thức quản lý và sử dụng tài sản được quyên góp:.....

.....  
.....

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN<sup>(3)</sup>**  
*(Chữ ký, dấu)*

**Ghi chú:**

<sup>(1)</sup> Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc.

<sup>(2)</sup> Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp tổ chức quyên góp vượt ra ngoài địa bàn một huyện; Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với trường hợp tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Ủy ban nhân dân cấp xã đối với trường hợp tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã.

<sup>(3)</sup> Cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc. Đối với tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người đại diện phải ký tên và đóng dấu.